

Số: 33 /KL-KTrVB

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2019

KẾT LUẬN KIỂM TRA

Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND ngày 15/3/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành quy định “Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang

Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra văn bản theo thẩm quyền, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp đã tiến hành kiểm tra Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND ngày 15/3/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành quy định “Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Để có thêm cơ sở, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật đã họp trao đổi, thảo luận với các cơ quan, đơn vị liên quan¹ về tính hợp pháp của văn bản.

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Cục trưởng Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp kết luận như sau:

1. Về nội dung trái pháp luật của văn bản

1.1. Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND quy định một số hành vi mà tổ chức, cá nhân phải làm hoặc không được làm trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác, cụ thể như sau:

- “Các nghi lễ có tính phong tục, tập quán như: Lễ dạm ngõ, ăn hỏi, xin dâu tổ chức đơn giản, gọn nhẹ, không tổ chức ăn uống linh đình” (khoản 1 Điều 3);

- “Lễ cưới chỉ được tổ chức khi đã có đăng ký kết hôn; thời gian tổ chức cưới không làm ảnh hưởng đến thời gian làm việc theo quy định của nhà nước” (khoản 1 Điều 4);

- “Tổ chức tiệc trà hoặc tiệc mặn thực hiện trong một ngày. Khách mời dự tiệc cưới trong phạm vi họ hàng, láng giềng gần gũi và bạn bè, đồng nghiệp thân thiết. Nếu tổ chức tiệc mặn không mời quá 360 người, mỗi mâm cỗ chỉ sử dụng một chai rượu 650 ml hoặc mỗi người không quá 01 chai bia (lon bia); không mời thuốc lá” (khoản 3 Điều 4);

¹ Cục Văn hóa cơ sở, Vụ Pháp chế - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Vụ Pháp chế - Bộ Y tế; Chuyên gia về kiểm tra văn bản; Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật - Bộ Tư pháp.

- "...nếu hai gia đình có điều kiện không sử dụng quá 10 ô tô loại 04 chỗ, 02 ô tô trên 4 chỗ, 20 xe máy" (khoản 4 Điều 4);

- "Gia đình tang chủ không làm cơm mời khách đến thăm viếng và đưa tang" (khoản 7 Điều 4);

- "Không rắc vàng mã, tiền âm phủ... trên đường; Không đốt vàng mã tại nơi an táng" (khoản 2 Điều 7) (Quy định này chỉ áp dụng đối với tang lễ cán bộ, công chức, viên chức... theo Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức);

- "Việc tổ chức sinh nhật, lễ mừng thọ, tân gia cần tổ chức gọn nhẹ, chỉ mời người thân trong gia đình và một số bạn bè thân thiết" (khoản 1 Điều 13).

Đối chiếu với Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg ngày 25/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội thấy rằng, cũng với những hành vi nêu trên, Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg chỉ quy định mang tính khuyến nghị thực hiện nhằm dần loại bỏ những thủ tục lạc hậu, gây tốn kém, lãng phí, góp phần xây dựng nếp sống văn minh, cụ thể như: "4. Trường hợp tổ chức ăn uống cần tiết kiệm, không kéo dài nhiều ngày và phải đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm" (khoản 4 Điều 3), "Việc tang cần được tổ chức chu đáo, trang nghiêm, gọn nhẹ, tiết kiệm" (Điều 6), "Các tuần tiết trong việc tang như lễ cúng 3 ngày, 7 ngày, 49 ngày, 100 ngày, giỗ đầu và cải táng nên tổ chức trong nội bộ gia đình, họ tộc, bạn thân (khoản 4 Điều 8),...

Ngoài ra, điểm b khoản 1 Điều 11 Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND quy định nghiêm cấm "đốt đồ vàng mã trong khu vực lễ hội". Tuy nhiên, Mục 3 Chương 2 Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg không quy định nội dung này. Như vậy, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 11 Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND là không có cơ sở pháp lý.

Bên cạnh đó, nội dung về lễ hội tại Mục 3 Chương 2 Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg đã hết hiệu lực kể từ ngày 15/10/2018 do được thay thế bởi Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội. Tại điểm c khoản 2 Điều 6 Nghị định số 110/2018/NĐ-CP cũng chỉ quy định trách nhiệm của người tham gia lễ hội "Thắp hương, đốt vàng mã đúng nơi quy định; không chen lấn, xô đẩy gây mất trật tự an ninh; giữ gìn vệ sinh môi trường", không quy định về việc cấm đốt vàng mã.

Do đó, việc Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND quy định một số hành vi mà tổ chức, cá nhân phải làm hoặc không được làm (mang tính hạn chế, cấm đoán) trong tổ chức việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác là không phù hợp với quy định của pháp luật.

1.2. Khoản 1 Điều 4 Quyết định Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND quy định: "Lễ cưới chỉ được tổ chức khi đã có đăng ký kết hôn". Tuy nhiên, qua rà soát các quy định của Luật hộ tịch, Luật hôn nhân và gia đình, không có quy định buộc hai bên nam, nữ phải đăng ký kết hôn trước khi tổ chức lễ cưới. Vì

vậy, việc Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND quy định lễ cưới chỉ được tổ chức khi đã có đăng ký kết hôn là không có cơ sở pháp lý.

1.3. Khoản 4 Điều 5 Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND quy định: “Thời gian từ khi người chết đến khi đưa tang không quá 48 giờ. Nếu người chết do bị bệnh dịch không để quá 24 giờ”. Tuy nhiên, theo quy định tại Thông tư số 02/2009/TT-BYT ngày 26/5/2009 của Bộ Y tế hướng dẫn vệ sinh trong hoạt động mai táng và hỏa táng thì thời gian quàn ướp, khâm liệm thi hài được phân loại thành nhiều trường hợp, trong đó lâu nhất là 07 ngày đối với người chết do nguyên nhân thông thường trong điều kiện bảo quản lạnh ở nhiệt độ từ 2 độ C đến 4 độ C hoặc thấp hơn (Mục II, mục III). Do đó, quy định trên của Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND là chưa phù hợp với quy định của Bộ Y tế.

2. Kiến nghị xử lý

Để đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp trong công tác xây dựng, ban hành văn bản, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang:

2.1. Khẩn trương xem xét, xử lý bãi bỏ những nội dung trái pháp luật tại Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND.

2.2. Rà soát quá trình thực hiện Quyết định số 74/2013/QĐ-UBND để có biện pháp khắc phục hậu quả do việc thực hiện các quy định trái pháp luật nêu trên gây ra (nếu có).

2.3. Thông báo kết quả xử lý văn bản cho Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được Kết luận này theo quy định của Chính phủ. / *u*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phan Chí Hiếu (để b/c);
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Sở VHTTDL tỉnh Bắc Giang;
- Cục trưởng (để b/c);
- Các Phó Cục trưởng (để biết);
- Lưu: VT, KGVX.



Nguyễn Thị Thu Hòa